|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN EA KAR  **TRƯỜNG THCS HOÀNG HOA THÁM**  (*Đề thi có 02 trang*) | **KIỂM TRA CUỐI KÌ I**  **NĂM HỌC 2021 - 2022**  **MÔN ĐỊA LÍ** **– Khối lớp 8**  *Thời gian làm bài : 45 phút* |

Họ và tên học sinh :....................................................... Số báo danh : ...................

**Mã đề 526**

|  |  |
| --- | --- |
| ***Điểm*** | ***Lời nhận xét của giáo viên*** |
|  |  |

***(Học sinh trả lời bằng cách khoanh tròn vào đáp án đúng.)***

**PHẦN CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM**

**Câu 1. (0,5 điểm) Kiểu khí hậu phổ biến ở Châu Á là:**

**A**. gió mùa và lục địa.  **B.** hải dương và Địa trung hải**. C.** gió mùa và hải dương**. D.** lục địa và núi cao.

**Câu 2. (0,5 điểm) Địa hình phần hải đảo khu vực Đông Á có đặc điểm là:**

**A.** Nhiều núi băng hà bao phủ. **B.** Miền núi trẻ có nhiều núi lửa.

**C**. Miền núi thấp và đồng bằng rộng. **D**. Miền núi cao, sơn nguyên đồ sộ.

**Câu 3. (0,5 điểm) Miền địa hình phía Nam của Nam Á là :**

**A.**Dãy Gát Đông và Gát Tây **B.** Đồng bằng Ấn-Hằng

**C.**Hệ thống núi Hy-ma-lay-a **D.** Sơn nguyên Đê-can

**Câu 4. (0,5 điểm) Nhân tố nào ảnh hưởng rõ rệt đến sự phân hóa của khí hậu Nam Á?**

**A.** vĩ độ  **B.** gió mùa **C.** địa hình **D.** kinh độ

**Câu 5. (0,5 điểm) Quốc gia có nền kinh tế phát triển nhất Nam Á là:**

**A.** Pa-ki-xtan**. B.** Bu - tan. **C.** Nê - pan.  **D.** Ấn Độ.

**Câu 6. (0,5 điểm) Biển nào sau đây không tiếp giáp với Tây Nam Á ?**

**A.** Biển A-rap. **B.** Biển Ca-xpi. **C.** Biển Đen.  **D.** Biển A-ran.

**Câu 7. (0,5 điểm) Đại dương nào sau đây không tiếp giáp với Châu Á ?**

**A.** Thái Bình Dương.  **B.** Đại Tây Dương. **C.** Bắc Băng Dương.  **D.** Ấn Độ Dương.

**Câu 8. (0,5 điểm) Khu vực Tây Nam Á nằm ở ngã ba của các châu lục nào?**

**A**. Châu Á-châu Phi-châu Mĩ. **B.** Châu Á-châu Âu- châu Phi.

**C.** Châu Á-châu Âu- châu Đại Dương. **D.** Châu Á-châu Âu- châu Mĩ.

**Câu 9. (0,5 điểm) Phần phía đông đất liền và phần hải đảo của Đông Á chủ yếu nằm trong kiểu khí hậu nào?**

**A.** Khí hậu gió mùa **B.** Khí hậu cận nhiệt địa trung hải

**C.** Khí hậu lục địa **D.** Khí hậu núi cao

**Câu 10. (0,5 điểm) Các nước ở Châu Á sử dụng sản phẩm khai thác chủ yếu xuất khẩu gồm:**

**A.** Trung Quốc, Nhật Bản. **B.** Ấn Độ, Nhật Bản.

**C.** Cô-oét, A-rập-xê-út. **D.** Trung Quốc, In-đô-nê-xi-a.

**PHẦN CÂU HỎI TỰ LUẬN**

**Câu 11. (2 điểm)** So sánh điểm giống và khác nhau của hai sông Hoàng Hà và Trường Giang?

**Câu 12. (2 điểm)** Tại sao Châu Á có sản lượng lúa gạo lớn nhất trên thế giới?

**Câu 13. (1 điểm)**  Cho bảng số liệu: SẢN LƯỢNG LÚA Ở NƯỚC TA GIAI ĐOẠN 2007 - 2019.

*(Đơn vị: nghìn tấn)*

| **Năm** | **2007** | **2010** | **2013** | **2016** | **2019** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Sản lượng lúa | 35,943 | 40,006 | 44,039 | 43,165 | 43,495 |

*(Nguồn: tổng cục thống kê Việt Nam, năm 2020)*

Dựa vào bảng số liệu, vẽ biểu đồ hình cột đơn thể hiện sản lượng lúa cả năm của nước ta giai đoạn 2007 – 2019.

**ĐÁP ÁN**

|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN EA KAR  **TRƯỜNG THCS HOÀNG HOA THÁM**  (*Không kể thời gian phát đề*) | **ĐÁP ÁN**  **MÔN ĐỊA LÍ** **– Khối lớp 8**  ***Thời gian làm bài : 45 phút*** |

***Phần đáp án câu trắc nghiệm:***

***Tổng câu trắc nghiệm: 10.***

|  |  |
| --- | --- |
|  | ***526*** |
| **1** | **[0,5] A** |
| **2** | **[0,5] B** |
| **3** | **[0,5] D** |
| **4** | **[0,5] C** |
| **5** | **[0,5] D** |
| **6** | **[0,5] D** |
| **7** | **[0,5] B** |
| **8** | **[0,5] B** |
| **9** | **[,05] A** |
| **10** | **[0,5] C** |

***Phần đáp án câu tự luận:***

***Tổng câu tự luận: 3.***

***Mã đề 526***

**Câu 11 (2 điểm)**

So sánh điểm giống và khác nhau của hai sông Hoàng Hà và Trường Giang?

**Gợi ý làm bài:**

TL:

\* Giống nhau:

- Đều là hai sông lớn của Trung Quốc, bắt nguồn từ sơn nguyên Tây Tạng ở phía tây chảy về phía đông rồi đổ ra biển. (0,25đ)

- Ở hạ lưu đều bồi đắp thành những đồng bằng rộng, màu mỡ. (0,25đ)

- Nguồn cung cấp nước đều do băng tuyết tan và mưa gió vào mùa hạ. (0,25đ)

- Hai sông đều có lũ lớn vào cuối mùa hạ, đầu thu và cạn vào đông xuân. (0,25đ)

\* Khác nhau:

- Sông Trường Giang: Có độ dài lớn hơn sông Hoàng Hà, đố nước ra biển Hoa Đông, bồi đắp lên đồng bằng Hoa Trung. (0,25đ)

- Sông Hoàng Hà: Ngắn hơn và đổ nước ra biển Hoàng Hải, bồi đắp lên đồng bằng Hoa Bắc. (0,25đ)

- Sông Hoàng Hà có chế độ nước thất thường, trước đây vào mùa hạ hay có lũ lụt gây thiệt hại cho mùa màng và nhân dân. (0,25đ)

- Sông Trường Giang có chế độ nước tương đối điều hòa. (0,25đ)

**Câu 12 (2 điểm)**

Tại sao Châu Á có sản lượng lúa gạo lớn nhất trên thế giới?

**Gợi ý làm bài:**

Châu á có sản lượng lúa gạo lớn nhất trên thế giới vì:

- Châu á có nhiều điều kiện tự nhiên thuận lợi cho cây lúa phát triển: (0,5đ)

+ Có nhiều đồng bằng rộng lớn, đất đai màu mỡ,... thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp. (0,25đ)

+ Khí hậu nhiệt đới và cận nhiệt gió mùa với lượng mưa lớn thích hợp với cây lúa nước.. (0,25đ)

+ Có nhiều con sông lớn chảy qua, cung cấp nước cho trồng trọt. (0,25đ)

- Lúa gạo là cây trồng truyền thống, từ lâu đời ở Châu Á và là cây lương thực chính ở nhiều nước. (0,5đ)

- Có nguồn lao động dồi dào giàu kinh nghiệm trong việc thâm canh lúa gạo. (0,25đ)

**Câu 13 (1 điểm)**

Cho bảng số liệu: SẢN LƯỢNG LÚA Ở NƯỚC TA GIAI ĐOẠN 2007 - 2019.

*(Đơn vị: nghìn tấn)*

| **Năm** | **2007** | **2010** | **2013** | **2016** | **2019** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Sản lượng lúa | 35,943 | 40,006 | 44,039 | 43,165 | 43,495 |

*(Nguồn: tổng cục thống kê Việt Nam, năm 2020)*

Dựa vào bảng số liệu, vẽ biểu đồ hình cột đơn thể hiện sản lượng lúa cả năm của nước ta giai đoạn 2007 – 2019.

**Gợi ý làm bài:**

- Vẽ biểu đồ cột:

+ Đủ 5 cột, chia số liệu chính xác trên trục tung, khoảng cách các năm phù hợp.

+ Tên biểu đồ chính xác, đầy đủ đơn vị, viết số liệu trên đỉnh cột.

+ Hình thức sạch, đẹp.